TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 208/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 28 tháng 05 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 357/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Mỹ P, sinh năm: 1999; Nơi thường trú: Thôn D, xã T, tỉnh Gia Lai; Nơi ở hiện nay: Thôn P, xã T, tỉnh Gia Lai; CCCD số: 052199005064.

- *Bị đơn*: Anh Lê Đức V, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Thôn D, xã T, tỉnh Gia Lai; CCCD số: 052094016978.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 110, 116, 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Mỹ P và anh Lê Đức V.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn: Giao con chung Lê Đức K, sinh ngày 27/9/2021 cho chị Lê Thị Mỹ P tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Đức V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đồng. Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 6/2026 và chấm dứt theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Lê Thị Mỹ P và anh Lê Đức V không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Mỹ P tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng, được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004973 ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- Phòng THA khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Tuy Phước
(ĐKKH số: 14, ngày 01/02/2021);
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ái Phượng